

## ĐỀ THI HỌC KÌ I – ĐỀ SỐ 11

## MÔN: SINH HỌC – LỚP 9

## BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

**Mục tiêu**

- Ôn tập lý thuyết toàn bộ học kì I của chương trình sách giáo khoa Sinh học 9.
- Vận dụng linh hoạt lý thuyết đã học trong việc giải quyết các câu hỏi trắc nghiệm và tự luận Sinh 9.
- Tổng hợp kiến thức dạng hệ thống, dàn trải tất cả các chương của học kì I – chương trình Sinh 9.

**I. Trắc nghiệm: (4 điểm)**

**Câu 1.** Hãy chọn phương án trả lời đúng nhất:

1. Tên gọi của phân tử ADN là:

- A. Nuclêôtit  
B. Axit nucleic  
C. Axit ribonucleic  
D. Axit đêôxiribônuclêic.

2. Cấu trúc protein thực hiện được chức năng chủ yếu trong cơ thể là:

- A. Cấu trúc bậc 1  
B. Cấu trúc bậc 1, bậc 2 và bậc 3  
C. Cấu trúc bậc 2, và bậc 3  
D. Cấu trúc bậc 3 và bậc 4.

3. Một đoạn mạch của gen có cấu trúc sau:

Mạch 1: -A-T-G-X-T-X-G

Mạch 2: -T-A-X-G-A-G-X-

Trình tự các mạch đơn phân của đoạn mạch ARN được tổng hợp từ mạch 2 sẽ là:

- A. - A- T- G- X- T- X- G-  
B. - A-U-G-X-U-X-G-  
C. -A-U-G-X-T-X-G-  
D. -U-A-X-G-A-G-X-

4. Kết thúc kì cuối của giảm phân I, số NST trong tế bào là

- A. N NST kép  
B. N NST đơn  
C. 2n NST kép  
D. 2n NST đơn

5. Ở ngô ( $2n = 20$ ), 1 tế bào ngô đang ở kì sau của nguyên phân, số NST trong tế bào đó bằng bao nhiêu?

- A. 10  
B. 20  
C. 40  
D. 80

6. Ở cà chua gen A qui định quả đỏ (trội), gen a qui định quả vàng (lặn). Phép lai nào sau đây thu được kết quả 75% quả đỏ : 25% quả vàng ?

- A. AA × aa  
B. AA × Aa  
C. Aa × aa  
D. Aa × Aa

**Câu 2.** Tìm cụm từ phù hợp điền vào chỗ trống (...) Thay cho các số 1, 2, 3, 4 để hoàn chỉnh câu sau:

Trong tế bào, số lượng gen lớn hơn ... (1) ... rất nhiều nên mỗi NST phải mang ... (2) ... các gen phân bố theo chiều dài của NST và tạo thành ... (3) ... số nhóm liên kết ở mỗi loài thường ... (4) ... trong bộ đơn bội của loài.



**I. Trắc nghiệm: (4 điểm)****Câu 1.**

<b>1</b>	<b>2</b>	<b>3</b>	<b>4</b>	<b>5</b>	<b>6</b>
<b>D</b>	<b>D</b>	<b>B</b>	<b>A</b>	<b>C</b>	<b>D</b>

**Câu 2.**

1. Số lượng NST                      2. Nhiều gen                      3. nhóm gen liên kết                      4. Ứng với số NST

**II. Tự luận: (6 điểm)****Câu 1.**

Đặc điểm của nguyên phân:

- Là hình thức sinh sản của tế bào sinh dưỡng ( $2n$ ) và tế bào sinh dục sơ khai ( $2n$ )
- Trước khi bước vào nguyên phân có sự nhân đôi của NST
- Trong nguyên phân có sự biến đổi hình thái của NST, sự tập trung thành một hàng trên mặt phẳng xích đạo của thoi vô sắc và sự phân li đồng đều NST về 2 cực của tế bào.
- Các tế bào con được hình thành giống nhau và giống với tế bào mẹ ban đầu.
- Là phương thức truyền đạt và ổn định bộ NST đặc trưng cho loài qua các thế hệ tế bào trong quá trình phát triển cá thể và qua các thế hệ khác nhau của loài đối với loài sinh sản vô tính.

Ý nghĩa của nguyên phân:

- Đây là cơ chế duy trì, ổn định bộ NST lưỡng bội của loài sinh sản vô tính.
- Nhờ có nguyên phân mà hợp tử phát triển thành cơ thể. Cơ thể tồn tại phát triển; duy trì, ổn định bộ NST lưỡng bội của loài qua các thế hệ tế bào trong một cơ thể.
- Nhờ có nguyên phân kết hợp với giảm phân và thụ tinh mà bộ NST lưỡng bội của loài sinh sản hữu tính và giao phối được duy trì ổn định qua các thế hệ tế bào trong một cơ thể và qua các thế hệ của loài.

**Câu 2.** Kết quả lai phân tích của hai trường hợp.

<b>Phân li độc lập (với 2 cặp gen quy định 2 cặp tính trạng)</b>	<b>Liên kết gen (với 2 cặp gen quy định 2 cặp tính trạng)</b>
- Có 4 kiểu gen - Tỷ lệ kiểu gen 1 : 1 : 1 : 1 - Có 4 kiểu hình với tỷ lệ 1 : 1 : 1 : 1	- Có 2 kiểu gen - Tỷ lệ kiểu gen 1 : 1 - Có 2 kiểu hình với tỷ lệ 1 : 1

**Câu 3.**

- Biến dị là hiện tượng con sinh ra khác với bố mẹ và khác nhau về nhiều chi tiết.  
Có 2 loại biến dị là biến dị di truyền (đột biến) và biến dị không di truyền (thương biến).
- Đột biến gen: là những biến đổi trong cấu trúc của gen liên quan tới một hoặc một số cặp nuclêôtit.  
Có 3 dạng: mất một cặp nuclêôtit; thêm một cặp nuclêôtit; thay thế một cặp nuclêôtit.

- Đột biến gen thường có hại cho bản thân sinh vật vì chúng phá vỡ mối quan hệ hài hoà giữa kiểu gen và môi trường đã qua chọn lọc tự nhiên và duy trì lâu đời. Tuy nhiên, cũng có những đột biến có lợi.
- Ý nghĩa cho trồng trọt và chăn nuôi: gây đột biến nhân tạo về đột biến gen tạo ra những giống có lợi cho nhu cầu của con người.